

KẾ HOẠCH

**bàn giao chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác dân vận
từ Ban Xây dựng Đảng về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam
và các tổ chức chính trị - xã hội xã Kiến Xương**

Căn cứ Quy định số 299-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy xã, phường, đặc khu; Quy định số 301-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp xã;

Thực hiện Công văn số 4232-CV/VPTW ngày 07/8/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về Kế hoạch bàn giao chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác dân vận; Kế hoạch số 162-KH/BTGTW ngày 08/8/2026 của Ban Tuyên giáo Trung ương về bàn giao chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác dân vận từ Ban Tuyên giáo Trung ương về Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương và bàn giao tương ứng ở các cấp địa phương; Thực hiện Phương án số 01-PA/TU, ngày 26/9/2026 của Tỉnh ủy Hưng Yên về Phương án sắp xếp tổ chức bộ máy, chuyển chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác dân vận cấp tỉnh, cấp xã; Kế hoạch số 60-KH/BTGDVTU, ngày 29/9/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về Kế hoạch bàn giao chuyển chức năng, nhiệm vụ tham mưu công tác dân vận từ Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể tỉnh; Công văn số 4535-CV/BTGDVTU về việc chuyển chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác dân vận từ Ban Xây dựng Đảng sang MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội xã, phường và Công văn số 3593-CV/VPTU về việc hướng dẫn bàn giao tài chính, tài sản.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã Kiến Xương xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Bàn giao toàn bộ nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cấp ủy xã về công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, bao gồm cả công tác dân tộc và công tác tôn giáo, từ Ban Xây dựng Đảng sang Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

Phân định rõ trách nhiệm thực hiện công tác dân vận trên địa bàn xã sau bàn giao; kiện toàn và phân công cấp ủy viên phụ trách công tác dân vận theo đúng Kế hoạch số 162-KH/BTGTW của Ban Tuyên giáo Trung ương.

Bảo đảm ngay sau bàn giao, công tác tham mưu và tổ chức thực hiện công tác dân vận trên địa bàn xã được vận hành thông suốt, liên tục; không để gián đoạn công tác dân vận của Đảng ở bất kỳ địa bàn, lĩnh vực nào.

Tạo lập bộ hồ sơ bàn giao đầy đủ, chặt chẽ, làm cơ sở cho việc theo dõi, kiểm tra, giám sát của cấp ủy và cấp trên; làm căn cứ để cơ quan tiếp nhận tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

2. Yêu cầu

Quán triệt đầy đủ, thực hiện nghiêm túc chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hưng Yên về việc bàn giao chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác dân vận.

Bàn giao đầy đủ, nguyên trạng, không bỏ sót nhiệm vụ, không chùng chẻo, không tạo khoảng trống trong lãnh đạo, tham mưu và tổ chức thực hiện công tác dân vận.

Công tác bàn giao triển khai chặt chẽ, có hồ sơ, biên bản đầy đủ; rõ nội dung, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn; xác định cụ thể các nhiệm vụ đang triển khai dở dang và phương án tiếp nối. Quản lý chặt chẽ hồ sơ, tài liệu, tài sản, cơ sở dữ liệu trong toàn bộ quá trình bàn giao.

Thực hiện nghiêm quy định về bảo vệ bí mật nhà nước; giữ vững sự đoàn kết, ổn định tư tưởng và bảo đảm thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức thuộc diện bàn giao.

Bảo đảm đúng tiến độ, hoàn thành xong trước ngày 30/8/2026; triển khai đồng thời với cấp tỉnh, không chờ hoàn thành bàn giao ở cấp tỉnh.

Trong và sau quá trình bàn giao, duy trì liên tục việc nắm tình hình Nhân dân, dân tộc, tôn giáo, dư luận xã hội; tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của Nhân dân; thực hiện dân chủ ở cơ sở; không để trống địa bàn, trống nhiệm vụ, nhất là đối với những địa bàn có vấn đề phức tạp, nhạy cảm.

Cơ quan tiếp nhận phải chủ động nghiên cứu, nắm vững các văn bản của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, dân chủ ở cơ sở để tổ chức thực hiện ngay sau bàn giao.

II- NGUYÊN TẮC BÀN GIAO

1. Bàn giao trực tiếp giữa bên giao và bên nhận theo đúng hiện trạng tại thời điểm bàn giao.

2. Bàn giao theo danh mục, có kiểm kê, đối chiếu, xác nhận của cả hai bên; kết quả được thể hiện bằng Biên bản bàn giao kèm các phụ lục.

3. Bên giao thành lập Tổ bàn giao, bên nhận thành lập Tổ tiếp nhận; xác định một đầu mối chịu trách nhiệm chính; các cơ quan liên quan phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Hồ sơ, tài liệu mật lập biên bản bàn giao riêng, thực hiện đúng quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

5. Việc sắp xếp, bố trí cán bộ sau bàn giao do cơ quan tiếp nhận chủ trì thực hiện theo thẩm quyền; những vấn đề vượt thẩm quyền phải kịp thời báo cáo cấp trên xem xét, quyết định.

6. Công việc thường xuyên về công tác dân vận vẫn được xử lý bình thường cho đến thời điểm ký Biên bản bàn giao; sau thời điểm đó, cơ quan tiếp nhận chịu trách nhiệm toàn diện.

7. Mọi nội dung bàn giao đều phải bảo đảm đúng thẩm quyền, đúng thể thức văn bản của Đảng và phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

III- BÊN GIAO, BÊN NHẬN VÀ TRÁCH NHIỆM LÃNH ĐẠO

1. Bên giao: Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã Kiến Xương.

2. Bên nhận: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Kiến Xương và các tổ chức chính trị - xã hội xã, gồm Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã, Hội Nông dân xã, Hội Cựu chiến binh xã. Đầu mối chịu trách nhiệm chính là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

3. Ban Thường vụ Đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và chịu trách nhiệm toàn diện về việc bàn giao trên địa bàn xã; phân công đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy trực tiếp chỉ đạo công tác bàn giao.

4. Thời điểm chuyển giao trách nhiệm: Kể từ thời điểm ký Biên bản bàn giao, cơ quan tiếp nhận chịu trách nhiệm toàn diện; chính thức chịu trách nhiệm tham mưu cho Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã về công tác dân vận từ ngày 01/10/2026.

IV- NỘI DUNG BÀN GIAO

1. Về chức năng, nhiệm vụ

Bàn giao toàn bộ chức năng, nhiệm vụ tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Đảng ủy xã, hiện đang do Ban Xây dựng Đảng thực hiện, gồm các nhóm sau:

Nhóm thứ nhất, công tác dân vận: Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận của hệ thống chính trị trên địa bàn; xây dựng, ban hành, theo dõi thực hiện chương trình, kế hoạch công tác dân vận hằng năm và theo chuyên đề; sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ và đột xuất; thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo", xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình dân vận; công tác dân vận của cơ quan nhà nước, lực lượng vũ trang trên địa bàn; công tác dân vận trong triển khai dự án, công trình, chương trình mục tiêu quốc gia; công tác dân vận tham gia giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo và vụ việc phức tạp liên quan đến

Nhân dân. Căn cứ thực hiện chủ yếu: Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.

Nhóm thứ hai, công tác dân tộc: Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương, chính sách dân tộc; nắm tình hình vùng đồng bào dân tộc thiểu số; theo dõi, tổng hợp tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của đồng bào; theo dõi, phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số; tham mưu xử lý sớm các vấn đề phát sinh liên quan đến dân tộc. Căn cứ thực hiện chủ yếu: Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc; Kết luận số 65-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác dân tộc trong tình hình mới; Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

Nhóm thứ ba, công tác tôn giáo: Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương, chính sách về tín ngưỡng, tôn giáo; nắm tình hình hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng; theo dõi cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, chức sắc, chức việc, nhà tu hành; công tác vận động, tranh thủ chức sắc, chức việc, tín đồ; tham mưu xử lý sớm vấn đề phát sinh. Căn cứ thực hiện chủ yếu: Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác tôn giáo; Luật Tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 84/2025/QH15 (hiện hành đến hết ngày 31/12/2026); Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo. Lưu ý Luật Tín ngưỡng, tôn giáo số 07/2026/QH16 được Quốc hội khóa XVI thông qua ngày 23/4/2026, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2027, thay thế Luật Tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14.

Nhóm thứ tư, thực hiện dân chủ ở cơ sở và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân: Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện dân chủ ở cơ sở; theo dõi việc công khai, lấy ý kiến, để Nhân dân bàn và quyết định, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát; theo dõi hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng, tổ hòa giải ở cơ sở; theo dõi việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của thôn; kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết. Căn cứ thực hiện chủ yếu: Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Kết luận số 120-KL/TW ngày

07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 10/11/2022, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2023.

Nhóm thứ năm, nắm tình hình Nhân dân, dư luận xã hội và xử lý kiến nghị, phản ánh: Nắm, tổng hợp, phản ánh tình hình Nhân dân, dư luận xã hội; tiếp nhận, tổng hợp, xử lý và tham mưu giải quyết kiến nghị, phản ánh, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân; theo dõi địa bàn có vấn đề phức tạp, nhạy cảm; quản lý sổ theo dõi và sổ tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh.

Nhóm thứ sáu, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: Tham mưu lãnh đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã; tham mưu thực hiện quy chế phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; theo dõi công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; theo dõi hoạt động của Ban Công tác Mặt trận, các chi hội, chi đoàn ở thôn.

Danh mục chi tiết từng nhiệm vụ, kèm căn cứ thực hiện, đầu mối đang phụ trách, đầu mối tiếp nhận và tính chất nhiệm vụ được lập tại Phụ lục 01 kèm theo Biên bản bàn giao.

2. Về hồ sơ, tài liệu, cơ sở dữ liệu

Bàn giao toàn bộ hồ sơ, tài liệu, cơ sở dữ liệu nghiệp vụ về công tác dân vận còn giá trị hiện hành hoặc đang trong quá trình giải quyết, gồm: Văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy; văn bản của Đảng ủy xã về công tác dân vận; hồ sơ công tác dân tộc; hồ sơ công tác tôn giáo; hồ sơ thực hiện dân chủ ở cơ sở; sổ sách theo dõi, tổng hợp tình hình Nhân dân, kiến nghị, phản ánh; hồ sơ phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; cơ sở dữ liệu điện tử, tài khoản phần mềm, hộp thư điện tử phục vụ công tác dân vận.

Hồ sơ, tài liệu đã kết thúc, đến hạn nộp lưu được bàn giao về Văn phòng Đảng ủy lưu trữ theo quy định.

Hồ sơ, tài liệu mật (nếu có) lập biên bản bàn giao riêng, thực hiện đúng quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, không đưa vào danh mục chung.

Danh mục chi tiết được lập tại Phụ lục 02 (kèm theo Biên bản bàn giao).

3. Về các nhiệm vụ đang triển khai

Lập danh mục đầy đủ các chương trình, kế hoạch, đề án, nhiệm vụ về công tác dân vận đang thực hiện theo chương trình công tác năm 2026 và các nhiệm vụ đột xuất được giao.

Đối với từng nhiệm vụ phải xác định rõ căn cứ giao nhiệm vụ, tình trạng và kết quả đã thực hiện, phần việc còn lại, thời hạn hoàn thành, đầu mối đang phụ trách, đầu mối tiếp nhận và phương án tiếp nối sau bàn giao.

Đặc biệt lưu ý các nhiệm vụ có thời hạn hoàn thành trước hoặc ngay sau thời điểm bàn giao; hai bên phải thống nhất phương án tiếp nối cụ thể để không làm chậm tiến độ.

Bên nhận có trách nhiệm tiếp tục triển khai, bảo đảm tiến độ theo yêu cầu, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

Danh mục chi tiết được lập tại Phụ lục 03 (kèm theo Biên bản bàn giao).

4. Về tài chính, tài sản, trụ sở, con dấu và thể thức văn bản

Các vấn đề về tài chính, tài sản, trang thiết bị, phương tiện làm việc, con dấu, thể thức văn bản phát sinh trong và sau bàn giao thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Văn phòng Tỉnh ủy và cấp có thẩm quyền.

Trường hợp có bàn giao tài sản, trang thiết bị phục vụ công tác dân vận thì lập biên bản bàn giao cụ thể về cơ sở vật chất, trang thiết bị, thực hiện đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

V- PHƯƠNG PHÁP VÀ TRÌNH TỰ BÀN GIAO

1. Phương pháp

Bàn giao trực tiếp giữa bên giao và bên nhận theo đúng hiện trạng tại thời điểm bàn giao; bàn giao theo danh mục, có kiểm kê, đối chiếu, xác nhận của cả hai bên; kết quả được thể hiện bằng Biên bản bàn giao kèm các phụ lục, do lãnh đạo hai cơ quan ký và trình Thường trực Đảng ủy xã phê duyệt.

Sử dụng thống nhất hệ thống biểu mẫu gồm Biên bản bàn giao và 03 phụ lục theo Kế hoạch này; biểu mẫu được lập đồng thời trên bản giấy và bản điện tử để thuận tiện đối chiếu, tổng hợp.

2. Trình tự năm bước

Bước một: Bên giao, bên nhận thành lập Tổ bàn giao, Tổ tiếp nhận; thống nhất nội dung, phân công trách nhiệm và thời hạn cụ thể; lập biên bản phiên họp thứ nhất.

Bước hai: Bên giao kiểm kê, lập danh mục toàn bộ nội dung bàn giao theo biểu mẫu thống nhất, gồm chức năng, nhiệm vụ; hồ sơ, tài liệu, cơ sở dữ liệu; các nhiệm vụ đang triển khai.

Bước ba: Hai bên đối chiếu, rà soát từng danh mục; làm rõ các nhiệm vụ đang triển khai và phương án tiếp nối; hoàn thiện dự thảo Biên bản bàn giao và các phụ lục.

Bước bốn: Tổ chức Hội nghị bàn giao; lãnh đạo bên giao và bên nhận ký Biên bản bàn giao, do thủ trưởng hai cơ quan đồng chủ trì.

Bước năm: Báo cáo, trình cấp có thẩm quyền kết quả bàn giao; lưu hồ sơ và báo cáo theo quy định.

VI- TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Chậm nhất trong ngày 29/9/2026: Ban Thường vụ Đảng ủy xã ban hành Quyết định thành lập Tổ bàn giao, Tổ tiếp nhận, phân công nhiệm vụ thành viên

và phân công đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy trực tiếp chỉ đạo; hai Tổ họp phiên đầu tiên thống nhất nội dung làm việc, biểu mẫu và thời hạn cụ thể, có biên bản.

2. Chậm nhất trong ngày 29/9/2026: Tổ bàn giao hoàn thành rà soát toàn bộ chức năng, nhiệm vụ về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; lập danh mục đầy đủ các nhiệm vụ thường xuyên và nhiệm vụ đang triển khai theo Phụ lục 01.

3. Chậm nhất trong ngày 29/9/2026: Tổ bàn giao hoàn thành kiểm kê, lập danh mục hồ sơ, tài liệu, cơ sở dữ liệu theo Phụ lục 02 và danh mục nhiệm vụ đang triển khai kèm phương án tiếp nối theo Phụ lục 03; phân loại hồ sơ bàn giao cho bên nhận, hồ sơ nộp lưu Văn phòng Đảng ủy và hồ sơ mật lập biên bản riêng.

4. Từ ngày 29/9 đến ngày 30 tháng 9 năm 2026: Hai Tổ đối chiếu, rà soát từng danh mục; làm rõ nhiệm vụ đang triển khai và phương án tiếp nối; hoàn thiện dự thảo Biên bản bàn giao và các phụ lục; báo cáo đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy được phân công chỉ đạo những nội dung còn ý kiến khác nhau.

5. Ngày 01/10/2026: Tổ chức Hội nghị bàn giao do đồng chí Trưởng Ban Xây dựng Đảng và đồng chí Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã đồng chủ trì; lãnh đạo hai cơ quan ký Biên bản bàn giao và các phụ lục kèm theo; lập biên bản bàn giao riêng đối với hồ sơ, tài liệu mật (nếu có).

6. Trước ngày 02/10/2026: Ban Xây dựng Đảng báo cáo kết quả bàn giao, trình Thường trực Đảng ủy xã phê duyệt; Ban Thường vụ Đảng ủy xã ban hành Quyết định phân công cấp ủy viên phụ trách công tác dân vận; Ban Xây dựng Đảng ban hành Thông báo kết quả bàn giao.

7. Đảng ủy xã báo cáo kết quả bàn giao về Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; Văn phòng Đảng ủy lưu hồ sơ bàn giao theo quy định.

8. Từ ngày 01/10/2026: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã chính thức chịu trách nhiệm tham mưu về công tác dân vận cho Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

VII- XỬ LÝ CÔNG VIỆC TRONG THỜI GIAN BÀN GIAO

1. Công việc thường xuyên về công tác dân vận vẫn được xử lý bình thường cho đến thời điểm ký Biên bản bàn giao; sau thời điểm đó, cơ quan tiếp nhận chịu trách nhiệm toàn diện.

2. Duy trì liên tục việc nắm tình hình Nhân dân, tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh của Nhân dân ở cơ sở; không để trống nhiệm vụ, trống địa bàn trong và sau quá trình bàn giao.

3. Đối với những nhiệm vụ có thời hạn hoàn thành trước hoặc ngay sau thời điểm bàn giao, bên giao và bên nhận thống nhất phương án tiếp nối cụ thể, ghi rõ trong Phụ lục 03 để không làm chậm tiến độ.

4. Đối với văn bản đến, văn bản đi về công tác dân vận phát sinh trong thời gian bàn giao, Văn phòng Đảng ủy xã theo dõi, chuyển giao đúng đầu mối, bảo đảm không thất lạc, không chậm trễ.

5. Sau khi ký Biên bản bàn giao, bên giao có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn nghiệp vụ khi bên nhận có đề nghị, bảo đảm việc chuyển tiếp công việc thuận lợi.

VIII- ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM

1. Về nhân lực: Bố trí đủ cán bộ, công chức tham gia Tổ bàn giao, Tổ tiếp nhận; phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn.

2. Về điều kiện làm việc: Rà soát ngay phòng làm việc, phương tiện làm việc, nơi lưu giữ hồ sơ, tài liệu tại cơ quan tiếp nhận, bảo đảm điều kiện vận hành nhiệm vụ tham mưu công tác dân vận sau bàn giao.

3. Về kinh phí: Văn phòng Đảng ủy xã bố trí kinh phí phục vụ công tác bàn giao và tổ chức Hội nghị bàn giao trong dự toán được giao theo quy định.

4. Về nghiệp vụ: Văn phòng Đảng ủy xã hướng dẫn nghiệp vụ văn thư, lưu trữ, thể thức văn bản, quản lý con dấu và cơ sở dữ liệu theo hướng dẫn của Văn phòng Tỉnh ủy.

5. Về tài liệu nghiệp vụ: Bên giao cung cấp cho bên nhận danh mục các văn bản của Đảng và pháp luật hiện hành về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, dân chủ ở cơ sở làm căn cứ tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

IX- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Xây dựng Đảng

Chủ trì tham mưu triển khai Kế hoạch; chỉ đạo Tổ bàn giao thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ các nội dung tại Mục IV, Mục V, Mục VI.

Chuẩn bị dự thảo Biên bản bàn giao và các phụ lục; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chuẩn bị nội dung, chương trình và tổ chức Hội nghị bàn giao.

Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả bàn giao trình Thường trực Đảng ủy xã phê duyệt trước ngày 02/10/2026; tham mưu dự thảo Quyết định phân công cấp ủy viên phụ trách công tác dân vận; ban hành Thông báo kết quả bàn giao sau khi được phê duyệt.

Làm tốt công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, công chức thuộc diện bàn giao; bảo đảm thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách theo quy định.

Trong thời gian chưa hoàn thành bàn giao, tiếp tục tham mưu thực hiện đầy đủ nhiệm vụ dân vận theo chức năng, không để ngắt quãng công việc.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Chỉ đạo Tổ tiếp nhận chủ động chuẩn bị phương án tiếp nhận, bố trí cán bộ, điều kiện làm việc, nơi lưu giữ hồ sơ.

Phối hợp với Tổ bàn giao rà soát, đối chiếu đầy đủ nội dung, danh mục bàn giao trước khi ký biên bản.

Tổ chức quản lý, khai thác, sử dụng hồ sơ, tài liệu, cơ sở dữ liệu theo đúng quy định; bảo đảm tiếp nhận đầy đủ, không bỏ sót lĩnh vực, nhiệm vụ, địa bàn và công việc đang triển khai.

Xây dựng phương án phân công nhiệm vụ trong nội bộ để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đã tiếp nhận; tổ chức vận hành thông suốt chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác dân vận ngay sau bàn giao.

Chủ động nghiên cứu, nắm vững các văn bản chuyên ngành nêu tại Mục IV.1 Kế hoạch này để tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Chính thức chịu trách nhiệm tham mưu cho Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã về công tác dân vận từ ngày 01/10/2026.

3. Văn phòng Đảng ủy xã

Hướng dẫn về thể thức văn bản, văn thư, lưu trữ, quản lý con dấu và cơ sở dữ liệu phát sinh trong và sau bàn giao theo hướng dẫn của Văn phòng Tỉnh ủy.

Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu đã kết thúc, đến hạn nộp lưu; lưu trữ hồ sơ bàn giao và hồ sơ hoạt động của hai Tổ theo quy định.

Theo dõi, chuyển giao đúng đầu mối văn bản đến, văn bản đi về công tác dân vận phát sinh trong thời gian bàn giao.

Bảo đảm kinh phí và điều kiện phục vụ hoạt động của hai Tổ và Hội nghị bàn giao.

Tham mưu Đảng ủy xã báo cáo kết quả bàn giao về Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy theo yêu cầu.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã

Theo chức năng, nhiệm vụ, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm đúng nguyên tắc, đúng quy định, đúng tiến độ; kịp thời phản ánh với Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy xã những vấn đề phát sinh.

5. Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy xã

Quán triệt chủ trương bàn giao đến cán bộ, đảng viên; lãnh đạo đảng viên, Nhân dân trên địa bàn thực hiện tốt công tác dân vận trong thời gian chuyển tiếp.

Duy trì việc nắm tình hình Nhân dân, dân tộc, tôn giáo, dư luận xã hội trên địa bàn; phản ánh kịp thời về Đảng ủy xã và cơ quan tiếp nhận những vấn đề phát sinh, nhất là ở địa bàn có vấn đề phức tạp, nhạy cảm.

Chỉ đạo Ban Công tác Mặt trận, các chi hội, chi đoàn ở thôn phối hợp thực hiện nhiệm vụ dân vận trong và sau bàn giao.

6. Chế độ thông tin, báo cáo, kiểm tra

Tổ bàn giao, Tổ tiếp nhận báo cáo tiến độ với đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy được phân công chỉ đạo và Thường trực Đảng ủy xã theo quy định.

Những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền của hai Tổ kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã; đồng chí được phân công chỉ đạo trực tiếp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức đảng quán triệt đầy đủ, triển khai nghiêm túc, chặt chẽ, đúng tiến độ Kế hoạch này; quá trình bàn giao phải bảo đảm nguyên trạng, đầy đủ, có hồ sơ, biên bản; đồng thời chuyển ngay từ bàn giao chức năng sang vận hành thông suốt chức năng, nhiệm vụ dân vận ở cơ quan tiếp nhận, không để gián đoạn công tác dân vận của Đảng ở bất kỳ địa bàn, lĩnh vực nào.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, các tổ chức CT-XH xã;
- Các chi bộ trực thuộc;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Hoàng Việt Huy